

MARKET LENS

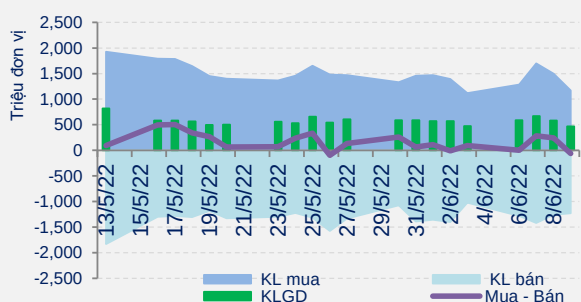
Phiên giao dịch ngày:

9/6/2022

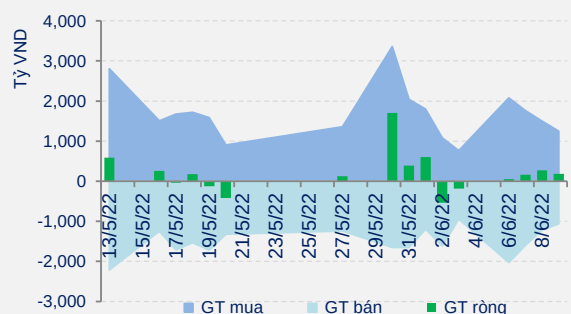
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,307.80	312.74
% Thay đổi	↓ 0.0%	↑ 0.58%
KLGD (CP)	465,657,985	76,137,447
GTGD (tỷ đồng)	12,679.97	2,141.67
Tổng cung (CP)	1,226,920,300	98,959,700
Tổng cầu (CP)	1,166,680,100	78,493,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	28,415,785	964,796
KL mua (CP)	36,924,700	3,028,200
GT mua (tỷ đồng)	1,247.89	75.80
GT bán (tỷ đồng)	1,065.88	29.93
GT ròng (tỷ đồng)	182.01	45.87

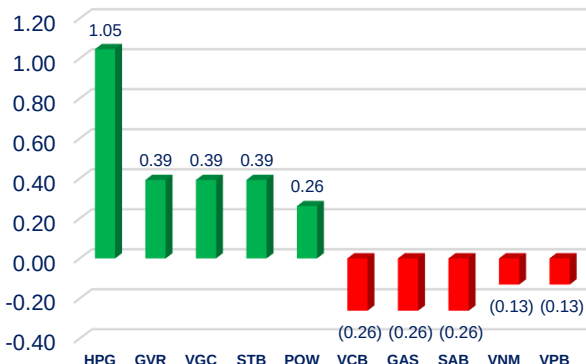
Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch trong biên độ hẹp quanh mốc tham chiếu trong phiên hôm nay với thanh khoản ở dưới mức trung bình 20 phiên.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,11 điểm (-0,01%) xuống 1.307,80 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE là tích cực với 219 mã tăng (09 mã tăng trần), 66 mã tham chiếu, 214 mã giảm (0 mã giảm sàn). HNX-Index tăng 1,81 điểm (+0,58%) lên 312,74 điểm. Độ rộng trên sàn HNX là tiêu cực với 84 mã tăng (05 mã tăng trần), 59 mã tham chiếu, 100 mã giảm (04 mã giảm sàn).

Thị trường giao dịch khá giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau, sự phân hóa diễn ra ở hầu hết các nhóm cổ phiếu.

Tích cực nhất trong phiên hôm nay là nhóm cổ phiếu ngành thép với sự bứt phá mạnh từ đầu phiên sáng, cụ thể HSG (+6,2%), NKG (+7,0%), HPG (+2,7%), TLH (+7,0%), SMC (+5,6%), VGS (+6,8%)...

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc chỉ số VN30 (+0,07%) thể hiện sự phân hóa rõ rệt với 14 mã tăng và 14 mã giảm, tiêu biểu như POW (+3,2%), GVR (+1,5%), STB (+3,2%), trong khi GAS (-1,0%), VCB (-1,8%), VNM (-1,1%)...

Nhóm cổ phiếu xây dựng có diễn biến tích cực hơn với C4G (+4,3%), DPG (+1,7%), HBC (+0,2%), CTD (+1,6%), FCN (+0,3%), TCD (+0,4%)...

Cổ phiếu chứng khoán cũng có sự phân hóa với SSI (-1,0%), VCI (-0,8%), HCM (-0,6%), trong khi SHS (+1,1%), CTS (+1,2%), MBS (+3,1%), AGR (+3,2%)...

Nhóm vận tải biển và kho bãi cũng có diễn biến tương tự như HAH (-0,2%), GMD (-1,8%), trong khi PVT (+0,6%), VSC (+4,6%), VOS (+0,6%)...

Khối ngoại mua ròng trên HOSE với giá trị ròng ước đạt 182 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 8,5 triệu cổ phiếu. Mã được mua ròng nhiều nhất là STB với 82,3 tỷ đồng tương ứng với 3,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là DXG với 68,8 tỷ đồng tương ứng với 2,8 triệu cổ phiếu và DPM với 66,8 tỷ đồng tương ứng với 991 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCB là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 51,1 tỷ đồng tương ứng với 653,7 nghìn cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 vẫn đang thấp hơn chỉ số cơ sở VN30 từ 7 đến 9 điểm cho thấy các trader vẫn đang nghi ngờ về khả năng thị trường có thể điều chỉnh trở lại.

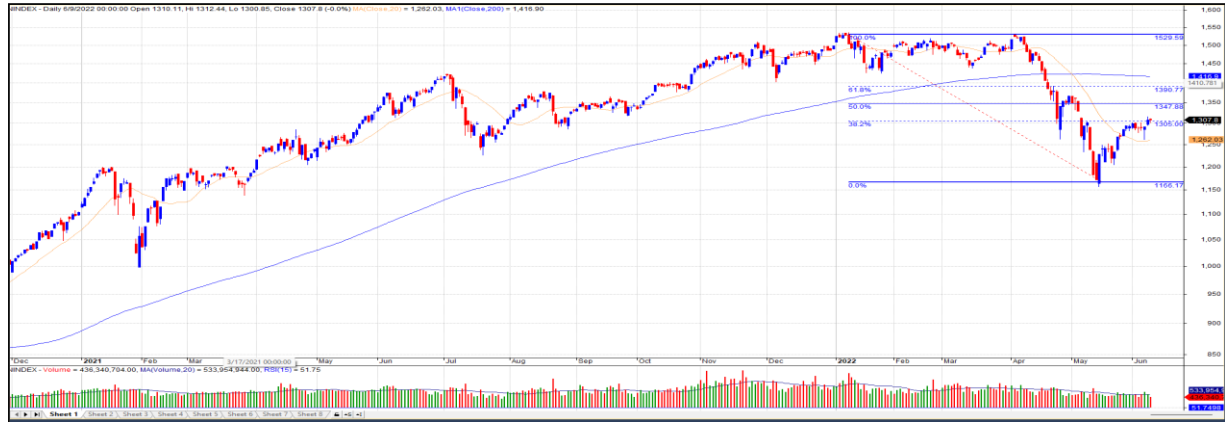
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

9/6/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



VN-Index (- 0.11%) gần như đi ngang sau phiên bùng nổ vượt ngưỡng tâm lý 1.300 điểm, thanh khoản trong phiên hôm nay khá thấp và thấp hơn trung bình 20 phiên gần nhất, trong phiên có thời điểm VN-Index điều chỉnh gần như test lại ngưỡng tâm lý 1.300 điểm nhưng chốt phiên thị trường đã hồi phục trở lại. Với diễn biến trong phiên hôm nay thì có thể thấy bên mua vẫn chủ động mua vào khi thị trường có điều chỉnh.

Trên góc nhìn kỹ thuật, VN-Index đã vượt qua target đầu tiên theo lý thuyết của sóng hồi phục b là quanh ngưỡng 1.300 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng điều chỉnh a). Do đó, chỉ số này có thể tiếp tục đi lên trong thời gian tới để hướng đến target tiếp theo của sóng hồi phục b quanh ngưỡng 1.345 điểm (fibonacci retracement 50% sóng điều chỉnh a).

Trong kịch bản tiêu cực, nếu lực cầu suy yếu và áp lực bán gia tăng trở lại thì VN-Index hoàn toàn có thể giảm mạnh và đánh mất ngưỡng tâm lý 1.300 điểm trong thời gian tới. Qua đó xác nhận sóng hồi phục b có khả năng đã kết thúc để bước vào sóng điều chỉnh c. Tuy nhiên, kịch bản này ít khả năng xảy ra hơn

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau phiên bùng nổ VN-Index vượt ngưỡng tâm lý 1.300 điểm thị trường có phiên đi ngang và trong phiên gần như test lại ngưỡng tâm lý 1.300 điểm. Tuy nhiên như chúng tôi đã nhận định ở bản tin trước, phiên bùng nổ vượt ngưỡng tâm lý 1.300 điểm với khối lượng chưa thực sự thuyết phục và VN-Index cũng suy yếu dần về cuối phiên cho thấy khả năng bứt thoát hẳn tạo ra một giai đoạn tăng mới của thị trường là chưa thực sự rõ ràng và VN-Index có thể test lại ngưỡng 1.300 điểm, phiên test lại đó đã xảy ra hôm nay và chốt phiên thị trường đi ngang củng cố xu hướng trung hạn tích cực và thị trường sẽ còn duy trì xu hướng tăng điểm. Trong ngắn hạn rất có thể thị trường vẫn còn có rung lắc tiếp theo để test lại ngưỡng VN-Index 1300 trước khi vào xu hướng bứt phá hẳn.

VN-Index đã vượt ngưỡng tâm lý 1.300 và xu hướng trung hạn theo nhận định của chúng tôi là vẫn tích cực, tuy rằng VN-Index đã vượt ngưỡng 1.300 điểm nhưng mặt bằng giá cổ phiếu vẫn còn tương đối hấp dẫn khi P/E thị trường đang quanh ngưỡng 14. Với đà hồi phục của nền kinh tế sau đại dịch và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết cũng cho thấy tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trong Quý 1 khá ấn tượng thì mặt bằng giá cổ phiếu hiện tại vẫn đang mở ra nhiều cơ hội đầu tư dài hạn, thị trường đang trong trạng thái tích lũy chờ đợi thời điểm để tiếp tục bứt phá. Nhà đầu tư dài hạn vẫn có thể tăng tỷ trọng giải ngân thêm khi thị trường rung lắc điều chỉnh trên đà tăng.

Đối với góc nhìn kỹ thuật và ngắn hạn VN-Index đã vượt mốc 1300 là mục tiêu đầu tiên sóng hồi phục b, mốc 1300 cũng là ngưỡng cản tâm lý của VN-Index và như chúng tôi nhận định thị trường đã có phiên bùng nổ vượt ngưỡng tâm lý này, tuy nhiên việc thị trường bùng nổ chưa thực sự thuyết phục nên khả năng rung lắc điều chỉnh test lại 1300 vẫn có thể diễn ra trong thời gian tới. Nhà đầu tư ngắn hạn vẫn có thể giải ngân trong giai đoạn hiện tại đặc biệt là trong các phiên rung lắc điều chỉnh.

Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi trong trang tiếp theo để đưa ra quyết định trong thời gian này.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

9/6/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu TTM	T.trưởng Lợi nhuận TTM	
DGW	139.2	132-135	155-165	127	16.2	40.0%	97.6%	Theo dõi giải ngân tích lũy nếu có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 134 +/-
PLC	31.2	30-31.5	37-38	27	16.8	26.7%	-14.0%	Theo dõi giải ngân tích lũy nếu có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 30.8 +/-
LTG	42.1	40-41	46-48	38	8.0	-2.1%	0.9%	Theo dõi giải ngân tích lũy nếu có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 41 +/-
DPG	59.8	57-60	70-73	56	10.0	18.8%	15.5%	Theo dõi giải ngân tích lũy nếu có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 58.5 +/-
NKG	23.85	23-24.4	28-28.5	21	2.1	47.4%	59.0%	Theo dõi giải ngân tích lũy nếu có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 23.2 +/-

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
11/5/2022	POW	15.9	13.15	15.2-16	15	20.91%	Nắm giữ
18/05/2022	DCM	42.3	28.6	38-40	39	47.90%	Nắm giữ
19/05/2022	PVT	23.45	18.3	22-24	22	28.14%	Nắm giữ
20/05/2022	ASM	20.45	16.2	22-24	19	26.23%	Nắm giữ
23/05/2022	BSR	32.2	23.3	33-34	29	38.20%	Nắm giữ
24/05/2022	FPT	115.3	97	115	112	18.87%	Nắm giữ
24/05/2022	GEG	25.7	20.8	27-28	24	23.56%	Nắm giữ
25/05/2022	REE	96.8	76	90-92	92	27.37%	Nắm giữ
27/05/2022	GMD	59	54	62-65	58	9.26%	Nắm giữ
31/05/2022	GAS	127.6	111	135-145	122	14.95%	Nắm giữ
31/05/2022	SSI	29	29.2	35-37	28	-0.68%	Nắm giữ
31/05/2022	DRI	14.4	12.9	15.5-16.5	13	11.63%	Nắm giữ
1/6/2022	DGC	126	102	130-135	117	23.53%	Nắm giữ
3/6/2022	DPR	85.2	78	88-90	79	9.23%	Nắm giữ
7/6/2022	GIL	77.7	71	79-80	72	9.44%	Nắm giữ
7/6/2022	ACL	28.65	29	34-36	26	-1.21%	Nắm giữ
7/6/2022	MWG	152.8	150	170-175	142	1.87%	Nắm giữ
8/6/2022	BWE	56.3	57	64-68	50	-1.23%	Nắm giữ

TIN VĨ MÔ

**Thống đốc Nguyễn Thị Hồng:
Không để trực lợi trong triển
khai gói hỗ trợ 2%**

Tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn Quốc hội sáng 9/6, trả lời về vấn đề giải pháp triển khai gói hỗ trợ 2% hiệu quả để không xảy ra tình trạng trực lợi chính sách, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Nguyễn Thị Hồng cho biết, trong quá trình triển khai Ngân hàng Nhà nước phối hợp với các bộ, ngành và Chính phủ hợp nhiều cuộc để đưa ra quy định đảm bảo việc triển khai được thuận lợi, hạn chế được những khó khăn vướng mắc và không để trực lợi trong quá trình triển khai gói hỗ trợ này.

**Cao tốc Bắc – Nam chật vật vì
giá leo thang**

Giá nhiên, vật liệu tăng cao tiếp tục làm ảnh hưởng tới chi phí đầu tư, tiến độ thi công công trình giao thông, đặc biệt là dự án lớn như cao tốc Bắc – Nam phía Đông đang thi công và chuẩn bị khởi công một số đoạn cuối năm nay. Bộ Xây dựng cũng vừa lập đoàn kiểm tra 7 địa phương về quản lý giá vật liệu xây dựng.

**“Siết tín dụng bất động sản
khiến người nghèo khó mua
nhà giá rẻ”**

Theo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Nguyễn Thị Hồng, bất động sản là tài sản lớn, kỳ hạn dài nên tiềm ẩn rủi ro về chi trả, chênh lệch kỳ hạn. Do đó, tùy theo nhận diện rủi ro mà tổ chức tín dụng tự quyết định.

**"Chúng ta đang thất thu rất
lớn đối với sàn thương mại
điện tử và kinh doanh công
nghệ"**

Tại phiên chất vấn sáng 8/6, Bộ trưởng Tài chính Hồ Đức Phớc nhận được nhiều câu hỏi của ĐBQH cho vấn đề kinh doanh thương mại điện tử, đặc biệt là việc quản lý thu thuế với các tổ chức, cá nhân từ cung cấp dịch vụ số xuyên biên giới.

**Bộ trưởng Bộ Tài chính:
“Giảm tiếp thuế để kìm giá có
thể dẫn tới buôn lậu xăng dầu”**

Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc cho biết sẽ đề xuất giảm tiếp thuế nhưng ông lưu ý, giảm thuế để hạ giá xăng có thể dẫn tới tình trạng thâm lậu xăng dầu khi giá trong nước thấp hơn các nước trong khu vực như: Lào, Campuchia, Thái Lan...

**Doanh nghiệp Đức chưa hài
lòng về cơ sở hạ tầng của Việt
Nam**

Đa số doanh nghiệp Đức tin rằng tình hình sản xuất kinh doanh tại Việt Nam trong 12 tháng tới sẽ tốt hơn. Những thách thức đe dọa sự tăng trưởng của doanh nghiệp được chỉ ra là giá nguyên nhiên vật liệu; giá năng lượng, điện và xăng dầu và thiếu hụt lao động có tay nghề.

TIN DOANH NGHIỆP

Dự án vũ trụ Thaispace của Bầu Thụy giảm vốn điều lệ từ 26.600 tỷ xuống còn gần 2.300 tỷ đồng

Thaispace thay đổi cơ cấu cổ đông, chỉ còn 2 thành viên góp vốn đồng thời chuyển từ mô hình công ty cổ phần sang công ty trách nhiệm hữu hạn.

Hóa chất Đức Giang nghiên cứu đầu tư 57.000 tỷ đồng vào dự án bô xít ở Đắk Nông

Tổng vốn đầu tư cho nhà máy sản xuất phân bón Đức Giang - Đắk Nông là 300 tỷ đồng.

Đối với dự án tổ hợp Nhôm - Đắk Nông, quy mô khai thác khoảng 14,4 triệu tấn quặng bô xít/năm, và 3 nhà máy tuyển quặng sẽ được xây dựng với công suất 5,8 triệu tấn quặng tinh/năm.

Tổng mức đầu tư của hai giai đoạn dự án tổ hợp Nhôm - Đắk Nông là 57.000 tỷ đồng.

Nhóm cổ đông của ông Nguyễn Văn Tuấn muốn sở hữu 25% VIX mà không cần chào mua công khai

Tổng giám đốc Gelex và người liên quan sẽ nâng sở hữu từ 24,9% lên 25,1% vốn điều lệ VIX mà không phải chào mua công khai.

Chứng khoán VIX cũng trình các cổ đông năm nay kế hoạch kinh doanh năm nay với doanh thu 820 tỷ đồng, lãi sau thuế 656 tỷ đồng, lần lượt giảm 9,6% và 10,8% so với thực hiện năm trước.

Digiworld triển khai phương án thưởng cổ phiếu tỷ lệ 80%

Doanh nghiệp sẽ phát hành 72,5 triệu cổ phiếu để thưởng, vốn dự kiến tăng lên 1.632 tỷ đồng.

Thời điểm thực hiện trong tháng 6 và 7, sau khi được UBCK chấp thuận.

Viettel Construction chốt quyền trả cổ tức 2021 tỷ lệ 33,1% bằng cổ phiếu và tiền

Ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức 2021 bằng cổ phiếu và tiền mặt là 20/6.

Luỹ kế 4 tháng đầu năm nay, Viettel Construction ghi nhận doanh thu 2.717,3 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 152,4 tỷ đồng, tăng lần lượt 16% và 25% so với thực hiện cùng kỳ năm 2021.

ĐHĐCĐ NT2: Kế hoạch lãi 2022 thấp nhất 9 năm

CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (HOSE: NT2) trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 với lợi nhuận sau thuế đi lùi. Đây cũng là mức lợi nhuận thấp nhất kể từ năm 2014 đến nay.

Chứng khoán Pinetree công bố Đại sứ thương hiệu

Nữ diễn viên Ninh Dương Lan Ngọc sẽ là đại sứ thương hiệu của Chứng khoán Pinetree (Tập đoàn Hanwha, Hàn Quốc) và đồng hành trong chiến dịch ra mắt ứng dụng mới PineX. Đây hiện là ứng dụng mạng xã hội đầu tư chứng khoán đầu tiên được cấp phép ở Việt Nam.

Petrosetco muốn phát hành 45 triệu cổ phiếu giá 15.000 đồng/cp

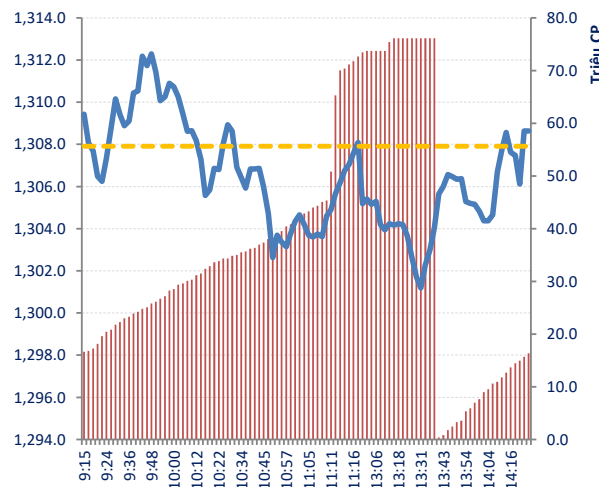
Doanh nghiệp đặt mục tiêu kinh doanh năm nay với doanh thu 20.000 tỷ đồng, tăng 14% so với thực hiện năm trước; lợi nhuận trước thuế 420 tỷ đồng, đi ngang.

HĐQT trình kế hoạch phát hành gần 54 triệu cổ phiếu, nâng vốn điều lệ lên 1.443,5 tỷ đồng.

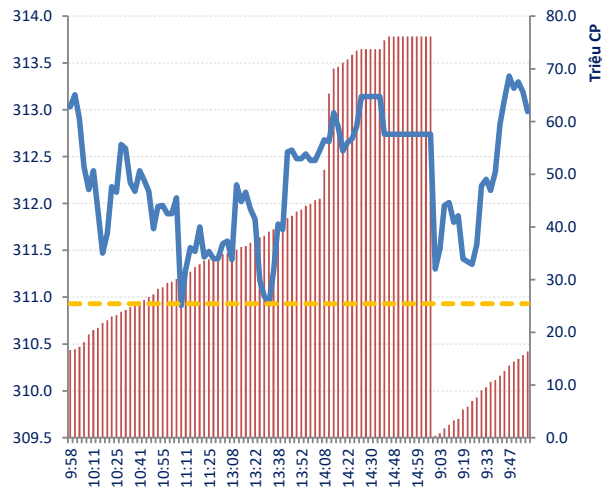


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

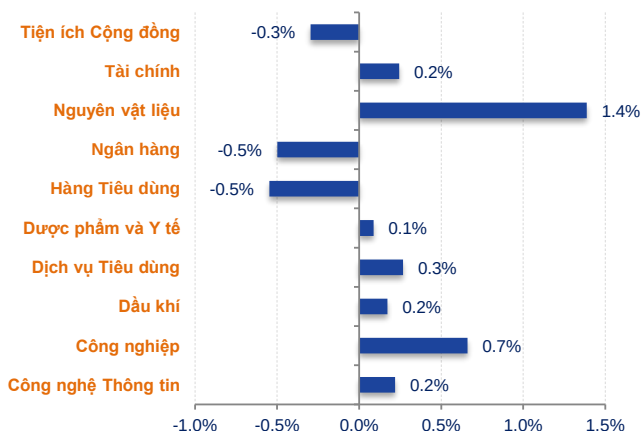
KLGD và VN-Index trong phiên



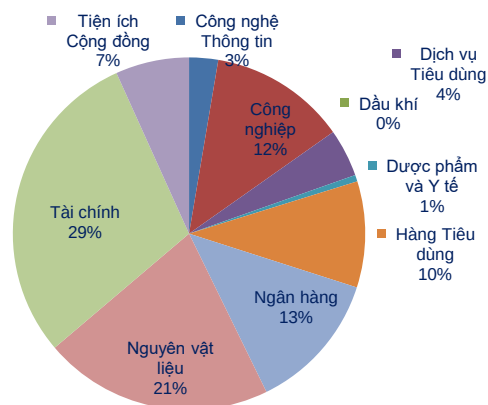
KLGD và HNX-Index trong phiên



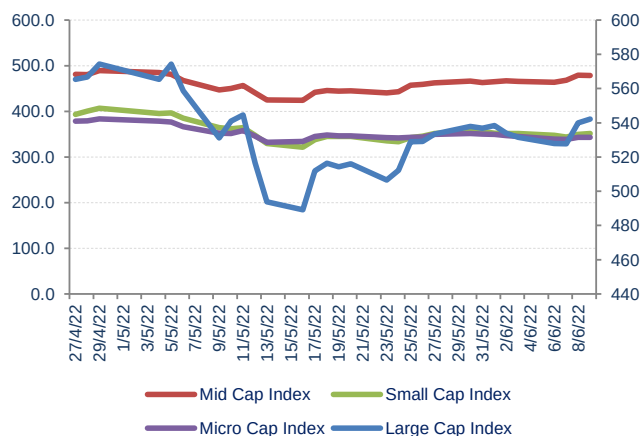
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



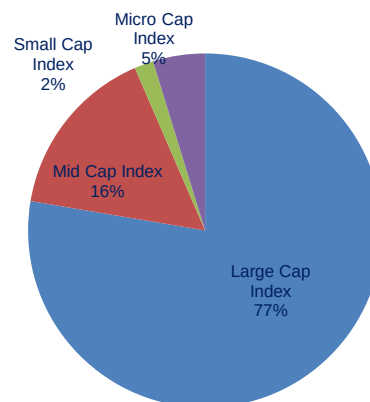
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ

Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ

Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ

Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	3,743,700	E1VFN30	1,261,800	1	SHS	2,058,600	PVS	106,800
2	DXG	2,796,000	TCH	672,400	2	IDC	266,500	BVS	106,500
3	FUEVFN30	1,751,400	VHM	658,700	3	TNG	152,506	PVG	99,900
4	VND	1,369,500	VCB	653,700	4	PCG	48,000	SD5	90,000
5	DCM	1,060,500	SSI	626,800	5	VTV	30,000	PSD	56,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	32.90	33.80	↑ 2.74%	27,419,900	THD	39.30	39.00	↓ -0.76%	22,134,800
POW	15.40	15.90	↑ 3.25%	22,833,000	PVS	32.00	32.20	↑ 0.63%	7,445,242
STB	21.60	22.30	↑ 3.24%	19,691,900	SHS	18.30	18.50	↑ 1.09%	6,584,625
NKG	22.30	23.85	↑ 6.95%	13,549,900	IDC	53.10	56.40	↑ 6.21%	3,826,409
SHB	14.60	14.65	↑ 0.34%	13,252,900	HUT	30.70	31.50	↑ 2.61%	3,136,988

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

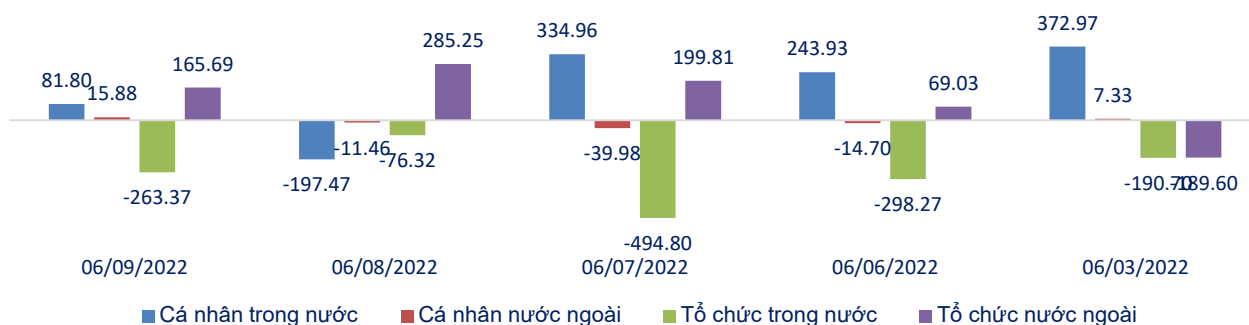
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VGC	44.50	47.60	3.10	↑ 6.97%	HHC	77.00	84.70	7.70	↑ 10.00%
CRC	8.76	9.37	0.61	↑ 6.96%	AMC	24.00	26.40	2.40	↑ 10.00%
TLH	11.50	12.30	0.80	↑ 6.96%	VNT	61.80	67.90	6.10	↑ 9.87%
NKG	22.30	23.85	1.55	↑ 6.95%	SDU	20.40	22.40	2.00	↑ 9.80%
NVT	14.45	15.45	1.00	↑ 6.92%	GLT	29.70	32.50	2.80	↑ 9.43%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CCI	33.80	31.50	-2.30	↓ -6.80%	CTT	17.00	15.30	-1.70	↓ -10.00%
PDN	102.20	96.20	-6.00	↓ -5.87%	PIA	29.70	26.80	-2.90	↓ -9.76%
LEC	12.00	11.30	-0.70	↓ -5.83%	L40	29.80	26.90	-2.90	↓ -9.73%
TEG	11.85	11.20	-0.65	↓ -5.49%	VC1	14.40	13.00	-1.40	↓ -9.72%
TNT	11.00	10.45	-0.55	↓ -5.00%	VTC	15.00	13.60	-1.40	↓ -9.33%

(*) Giá điều chỉnh

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)


Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	102.77	19.4%	2,666	5.5	1.0
DPM	83.93	49.4%	12,931	5.2	2.1
PNJ	65.91	19.6%	5,460	23.4	3.9
VJC	42.16	1.3%	397	320.1	4.0
E1VFN30	36.99	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DGC	-47.91	58.0%	9,266	13.8	6.2
VSC	-29.95	14.0%	4,890	10.7	1.9
MSN	-28.98	27.9%	7,044	16.9	4.6
DGW	-26.36	45.9%	8,592	16.2	6.2
HDB	-25.44	21.3%	3,211	8.1	1.6

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	4.44	41.0%	7,985	4.1	1.5
DGC	3.42	58.0%	9,266	13.8	6.2
GMD	2.52	10.5%	2,427	24.8	2.5
PVT	2.15	10.1%	2,117	11.0	1.1
MIG	2.15	14.8%	1,783	18.5	2.6

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DIG	-4.43	15.4%	2,143	25.7	3.6
GEX	-1.76	5.5%	1,364	17.2	0.9
DCM	-1.52	43.8%	6,197	6.8	2.5
PVD	-1.36	0.5%	131	183.7	0.9
HHV	-0.66	3.8%	1,083	14.5	0.5

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN30	61.18	N/A	N/A	N/A	N/A
VSC	30.00	14.0%	4,890	10.7	1.9
IJC	15.52	15.1%	2,314	9.3	1.3
MBB	12.85	22.4%	3,623	7.7	1.6
SSB	11.79	17.2%	2,161	15.6	2.5

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFVND	-225.74	N/A	N/A	N/A	N/A
SHB	-103.88	19.4%	2,666	5.5	1.0
VIC	-41.45	-1.6%	(624)	-	2.2
VHM	-40.43	31.4%	8,807	7.8	2.2
HPG	-38.19	41.0%	7,985	4.1	1.5

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFVND	217.88	N/A	N/A	N/A	N/A
VHM	64.02	31.4%	8,807	7.8	2.2
DGC	43.93	58.0%	9,266	13.8	6.2
MSN	36.42	27.9%	7,044	16.9	4.6
NLG	34.14	5.7%	1,979	22.3	1.3

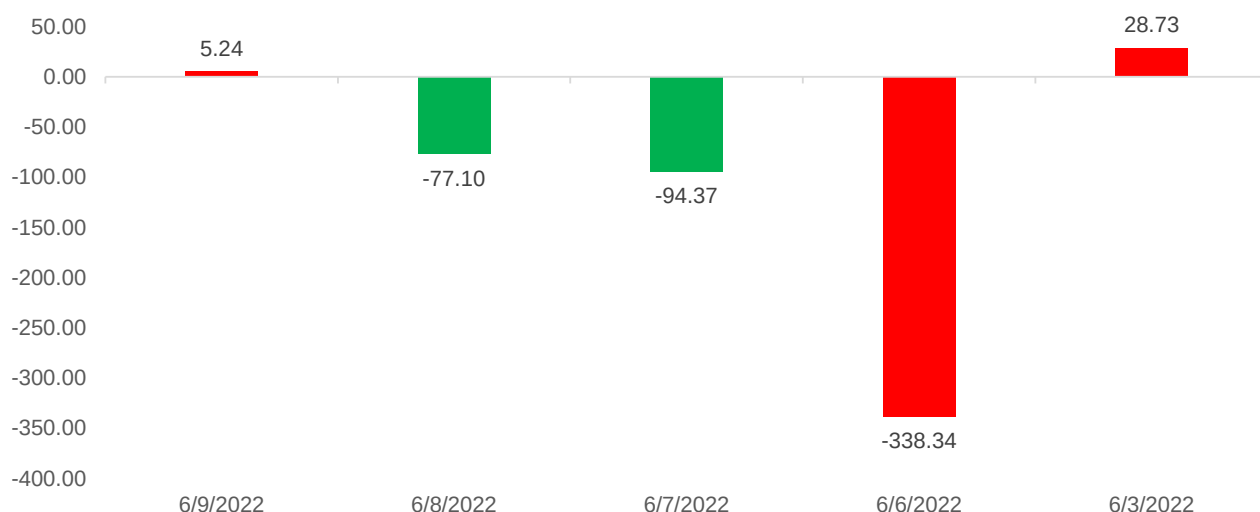
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN30	-97.59	N/A	N/A	N/A	N/A
PNJ	-67.26	19.6%	5,460	23.4	3.9
DPM	-54.63	49.4%	12,931	5.2	2.1
GAS	-18.56	19.6%	5,262	24.5	4.4
NKG	-18.53	44.3%	9,282	2.4	0.9

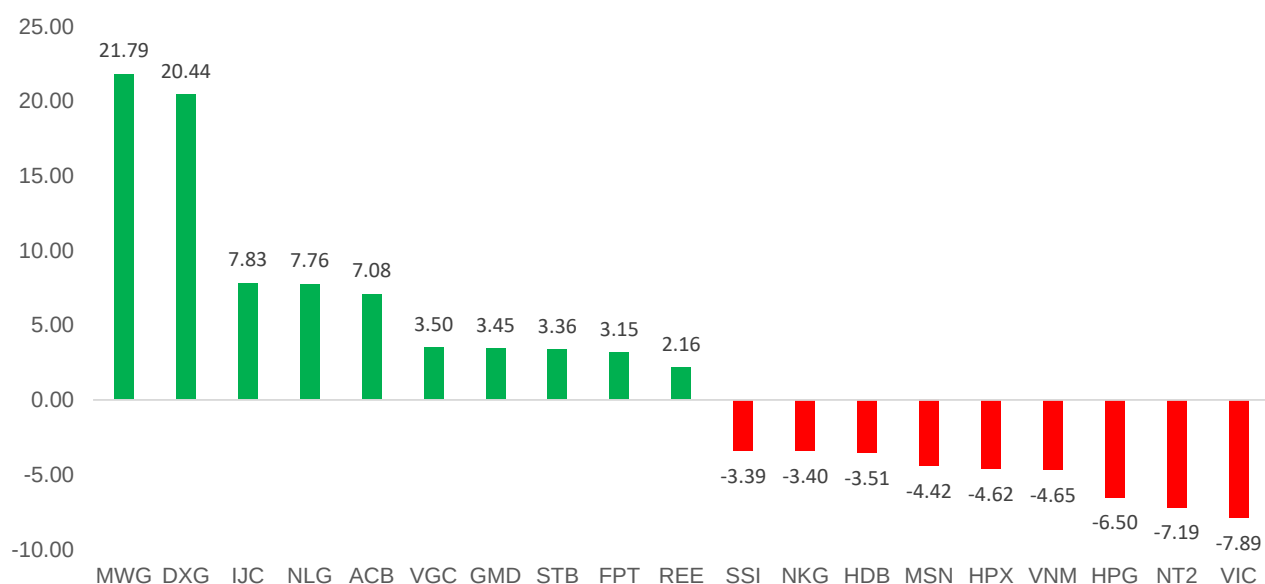


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HNX và UPCOM (triệu đồng)





Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	27,419,900	41.0%	7,985	4.1	1.5
POW	22,833,000	3250.0%	851	18.1	1.1
STB	19,691,900	11.6%	2,089	10.3	1.1
NKG	13,549,900	44.3%	9,282	2.4	0.9
SHB	13,252,900	19.4%	2,666	5.5	1.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	22,134,800	12.4%	2,155	18.2	2.1
PVS	7,445,242	5.3%	1,409	22.7	1.2
SHS	6,584,625	25.5%	2,206	8.3	1.2
IDC	3,826,409	13.2%	2,183	24.3	3.0
HUT	3,136,988	4.8%	549	55.9	2.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	↑ 7.0%	20.7%	3,683	12.1	2.2
CRC	↑ 7.0%	5.5%	663	13.2	0.7
TLH	↑ 7.0%	21.9%	4,058	2.8	0.6
NKG	↑ 7.0%	44.3%	9,282	2.4	0.9
NVT	↑ 6.9%	-11.8%	(632)	-	2.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HHC	↑ 10.0%	16.1%	4,705	16.4	2.4
AMC	↑ 10.0%	14.3%	2,493	10.4	1.4
VNT	↑ 9.9%	10.0%	1,559	39.6	3.7
SDU	↑ 9.8%	0.8%	138	147.7	1.2
GLT	↑ 9.4%	45.8%	7,350	4.0	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	3,743,700	11.6%	2,089	10.3	1.1
DXG	2,796,000	6.7%	1,502	15.4	1.0
FUEVFVND	1,751,400	N/A	N/A	N/A	N/A
VND	1,369,500	12.3%	451	54.8	2.0
DCM	1,060,500	43.8%	6,197	6.8	2.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	2,058,600	25.5%	2,206	8.3	1.2
IDC	266,500	13.2%	2,183	24.3	3.0
TNG	152,506	18.1%	2,590	12.5	2.2
PCG	48,000	0.9%	84	95.3	0.9
VTV	30,000	3.8%	496	12.9	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	374,815	20.8%	4,853	16.3	3.2
VHM	298,274	31.4%	8,807	7.8	2.2
VIC	297,868	-1.6%	(624)	-	2.2
GAS	246,708	19.6%	5,262	24.5	4.4
BID	173,507	13.3%	2,273	15.1	1.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	25,980	9.0%	1,373	63.1	4.1
NVB	21,326	0.0%	0	104,816.0	3.7
IDC	15,930	13.2%	2,183	24.3	3.0
PVS	15,295	5.3%	1,409	22.7	1.2
BAB	14,310	8.2%	981	19.4	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MCG	3.58	-17.8%	(706)	-	1.4
NVT	3.55	-11.8%	(632)	-	2.4
HQC	3.55	0.2%	17	344.8	0.6
CIG	3.39	12.6%	667	11.8	1.4
ASM	3.38	9.3%	2,070	9.9	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VC9	2.22	3.1%	155	87.1	16.1
KDM	2.18	0.1%	6	3,166.0	1.7
APS	2.08	62.2%	9,839	2.0	1.1
CEO	2.03	4.3%	571	71.8	3.0
LDP	2.02	35.6%	3,595	4.8	1.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn